

Biểu mẫu 06
(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

UBND THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TRƯỜNG TIỂU HỌC MẠC ĐÌNH CHI

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế,
Năm học 2023 - 2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	606	116	133	101	149	107
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	606	116	133	101	149	107
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất						
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	584/606- 96,4%	105/116- 90,5%	127/133- 95,5%	96/101- 95%	149/149- 100%	107/107- 100%
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	22/606- 3,6%	11/116- 9,5%	6/133- 4,5%	5/101- 5%		
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)						
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập						
1	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	383/606	85/116- 73,3%	88/133- 66,2%	51/101- 50,1%	78/149- 52,3%	81/107- 75,7%
2	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	223/606	31/116- 26,7%	45/133- 33,8%	50/101- 49,5%	71/149- 47,7%	26/107- 24,3%
3	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)						
V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	606/606- 100%	116/116- 100%	133/133- 100%	101/101- 100%	149/149- 100%	107/107- 100%

a	Trong đó: HS được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	383/606	85/116- 73,3%	88/133- 66,2%	51/101- 50,1%	78/149- 52,3%	81/107- 75,7%
b	HS được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)	8/606- 1,3%				01/149- 0,7%	7/107- 6,5%
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)						

Núi Sam, ngày 03 tháng 6 năm 2024

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



La Thanh Vân